

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CON CUÔNG  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 20 - 4 - 2022 “V/v Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hồng Lợi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Thế Hiền;  
2. Ông La Văn Liệu;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 98/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Kh - Sinh năm 1971. Có mặt.  
Địa chỉ: Thôn Lũng L, xã Ng L, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.
2. Bị đơn: Chị Vi Thị V – Sinh năm 1979. Vắng mặt.  
Địa chỉ: L X, xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 04/11/2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Kh trình bày:

- Về tình cảm: anh và bị đơn chị Vi Thị V kết hôn với nhau vào ngày 03 tháng 9 năm 2019 tại UBND xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng ba tháng thì phát

sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xích mích, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng thiếu sự tôn trọng, thấu hiểu lẫn nhau. Việc mâu thuẫn của vợ chồng anh đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà từ đầu năm 2020 cho đến nay hai vợ chồng anh không còn sống chung với nhau nữa. Anh thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, vợ chồng không thể khắc phục sửa chữa những khuyết điểm trở về đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình nên yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với bị đơn chị Vi Thị V.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng anh không có con chung.
- Về tài sản chung: anh và chị Vi Thị V thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: vợ chồng anh không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Vi Thị V vắng mặt mặc dầu Toà án đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, vì vậy Toà án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn ly hôn của anh Nguyễn Văn Kh. Buộc anh Nguyễn Văn Kh và chị Vi Thị V chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; về con chung: không giải quyết; về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: anh Nguyễn Văn Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; về án phí: anh Nguyễn Văn Kh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- [1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn: bị đơn chị Vi Thị V hiện cư trú tại L X, xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ kiện bị đơn chị Vi Thị V đã được niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[ 2] Về nội dung:

Xét anh Nguyễn Văn Kh và chị Vi Thị V đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 9 năm 2019 tại UBND xã M S, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa anh Kh và chị V là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 3 tháng thì phát sinh mâu thuẫn theo anh Kh nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng thiếu sự tôn trọng, thấu hiểu lẫn nhau. Từ đầu năm 2020 cho đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Tại phiên tòa chị V vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng anh Kh và chị V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, anh Kh và chị V đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa anh Kh và chị V mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho anh Nguyễn Văn Kh được ly hôn với chị Vi Thị V.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh Kh không có con chung nên miễn xét.

Về tài sản chung: Do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: anh Nguyễn Văn Kh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho anh Nguyễn Văn Kh được ly hôn chị Vi Thị V.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc anh Nguyễn Văn Kh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Kh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000582 ngày 08 tháng 11 năm 2021.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Lợi**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND xã M S;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hồng Lợi**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

